

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 51 - CV/BTGDĐUK

V/v gửi đề cương tuyên truyền kết quả
kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XIV

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Quy Nhơn, ngày 22 tháng 12 năm 2016

**Kính gửi: Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ
Khối các cơ quan tỉnh**

Thực hiện Công văn số 339-CV/BTGTU ngày 20/12/2016 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc gửi đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XIV, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối gửi “*Đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XIV*” đến cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Văn phòng Quốc hội biên soạn (Đề cương được đăng trên trang thông tin điện tử, tại mục “*Văn bản hướng dẫn*”. Địa chỉ trang thông tin điện tử: www.dukccq.binhdinh.gov.vn).

Đề nghị cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở tổ chức tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động với hình thức thích hợp và điều kiện của chi, đảng bộ cơ sở.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu BTGDĐUK, Website.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đặng Hoàng Nam

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kết quả kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV

I. BỐI CẢNH DIỄN RA KỲ HỌP

Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV diễn ra từ ngày 20/10 đến ngày 23/11/2016 trong bối cảnh cả nước đang nỗ lực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các ngành, các cấp và cộng đồng doanh nghiệp nỗ lực phấn đấu khẩn trương triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế tăng trưởng khá, dự báo cả năm tuy đạt thấp hơn so với kế hoạch, nhưng là mức cao trong khu vực và trên thế giới. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. An sinh xã hội và các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Công tác đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế. An ninh quốc phòng được giữ vững. Tuy nhiên, đất nước ta còn đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Trong nước, tình trạng khô hạn kéo dài ở các tỉnh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; hạn hán, xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; sự cố môi trường và lũ lụt ở một số tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung đã ảnh hưởng nặng nề đến phát triển nông nghiệp và đời sống của nhân dân. Kinh tế thế giới phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều bất trắc khó lường; giá dầu thô giảm mạnh, duy trì ở mức thấp hơn so với dự kiến kế hoạch, ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước và các cân đối vĩ mô. Cử tri cả nước đòi hỏi Quốc hội, Chính phủ, các đại biểu Quốc hội phải quyết tâm cao, đưa ra những giải pháp quyết liệt, đột phá để thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, kiểm soát nợ công, xử lý nợ xấu, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng, tập trung vào ngân hàng thương mại, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

Sau hơn một tháng làm việc khẩn trương, nghiêm túc, kỳ họp đã kết thúc tốt đẹp, hoàn thành chương trình đề ra với nhiều nội dung quan trọng về công tác lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao.

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KỲ HỌP

1. Về xem xét, thông qua các dự án luật, nghị quyết

Tại kỳ họp này, Quốc hội đã xem xét, thông qua 3 luật (gồm: Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Luật đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư) và 11 Nghị quyết¹. Việc

¹-Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam;

²-Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2017;

Quốc hội xem xét, thông qua những dự án luật, nghị quyết này nhằm thể chế hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, các quy định mới của Hiến pháp năm 2013, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tăng cường công tác quản lý tài sản nhà nước, thực hiện công khai, minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh, khuyến khích đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, việc thí điểm để tiến tới áp dụng hình thức thị thực điện tử đối với người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam không chỉ có ý nghĩa về chính trị, pháp lý, đối ngoại, đáp ứng yêu cầu cải cách và đơn giản hóa thủ tục hành chính, mà còn đẩy mạnh thu hút người nước ngoài đến du lịch, khảo sát thị trường và tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Việt Nam, qua đó, tác động trực tiếp, tích cực đến việc phát triển kinh tế-xã hội nước ta.

Riêng đối với dự án Luật về hội và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, do còn nhiều ý kiến khác nhau, Quốc hội đã thống nhất chưa thông qua hai dự án Luật nêu trên tại kỳ họp thứ 2 và giao Ủy ban thường vụ Quốc hội chỉ đạo cơ quan soạn thảo phối hợp chặt chẽ với cơ quan thẩm tra tiếp tục rà soát, nghiên cứu tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội để chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo Luật, cố gắng trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với dự án Luật về hội và trình Quốc hội xem xét việc thông qua đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 tại kỳ họp thứ 3 (tháng 5/2017).

Quốc hội cũng đã xem xét, cho ý kiến đối với 12 dự án luật khác². Đây là những dự án luật được nhiều cử tri đề nghị xem xét ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém và bất cập hiện nay, đặc biệt là trong lĩnh vực quy hoạch, đường sắt, thủy lợi, du lịch, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước, quản lý ngoại thương, chuyển giao công nghệ... Các ý kiến của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp này sẽ là cơ sở cho việc tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện các dự án luật, trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp sau.

Quốc hội đã giao Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các ngành, các cấp có kế hoạch, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các luật vừa được Quốc hội thông qua, sớm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành luật, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần đưa luật sớm đi vào cuộc sống. Các cơ quan của Quốc hội thường xuyên giám sát việc thi hành luật; đồng thời có kế hoạch phối hợp chặt

3-Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

4-Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2017;

5-Nghị quyết về kế hoạch tài chính 5 năm;

6-Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

7-Nghị quyết về kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020;

8-Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 55/2010/QH12 về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp;

9-Nghị quyết về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp;

10-Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV;

11-Nghị quyết dừng thực hiện Chủ trương đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

² Luật Đường sắt (sửa đổi); Luật Quản lý ngoại thương; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước (sửa đổi); Luật Thủy lợi; Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi); Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi); Luật Cảnh vệ; Luật Du lịch (sửa đổi); Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi); Luật Quy hoạch.

chế với các cơ quan của Chính phủ và các cơ quan hữu quan trong việc bảo đảm tiến độ, chất lượng chuẩn bị các dự án trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2017.

2. Về xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng

a. Về kinh tế-xã hội và ngân sách nhà nước

Kỳ họp thứ 2 là kỳ họp cuối năm, diễn ra trong bối cảnh đất nước có nhiều thuận lợi, khó khăn đan xen, đặc biệt là những thách thức ngày càng lớn, biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, khó lường, nhất là tình trạng lũ lụt gây hậu quả nghiêm trọng tại các tỉnh miền Trung ngay trước thời điểm khai mạc kỳ họp. Quốc hội đã dành phần lớn thời gian để xem xét, thảo luận các báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội và ngân sách nhà nước để thảo luận các biện pháp, giải pháp phù hợp với tình hình trước mắt cũng như định hướng phát triển của đất nước trong những năm tiếp theo.

Trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, ngân sách nhà nước năm 2016 và phân tích, dự báo các khả năng, thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức có thể xảy ra, Quốc hội đã thông qua nhiều nghị quyết quan trọng, có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của đất nước trong thời gian tới, gồm:

- Về Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2017:

Quốc hội đã thông qua kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2017 với mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

Mục tiêu tổng quát: bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, tạo chuyển biến rõ trong thực hiện ba đột phá chiến lược; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Nâng cao tính tự chủ của nền kinh tế. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Phát triển văn hóa, giáo dục, thực hiện dân chủ và tiến bộ, công bằng xã hội. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật; tập trung tinh giản biên chế, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Các chỉ tiêu chủ yếu: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,7%. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 6-7%; tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu khoảng 3,5%. Tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân khoảng 4%. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 31,5% GDP. Tỷ suất tiêu hao năng lượng trên một đơn vị GDP giảm 1,5%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giảm 1-1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%. Tỷ lệ lao động

qua đào tạo đạt 55-57%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có chứng chỉ đạt 22,5%. Số giường bệnh trên một vạn dân đạt 25,5 giường (không tính giường trạm y tế xã). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 82,2%. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường là 87%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,45%.

- Về Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017:

Năm 2017, tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 1.212.180 tỷ đồng; tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 1.390.480 tỷ đồng; bội chi ngân sách nhà nước là 178.300 tỷ đồng tương đương 3,5% GDP (bội chi ngân sách trung ương là 172.300 tỷ đồng, bội chi ngân sách địa phương là 6.000 tỷ đồng); tổng mức vay của ngân sách nhà nước là 340.157 tỷ đồng để bù đắp bội chi và trả nợ gốc. Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,21 triệu đồng/tháng lên 1,3 triệu đồng/tháng, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công tăng bằng mức tăng lương cơ sở, thời điểm thực hiện từ ngày 01/7/2017.

- Về Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2017:

Quốc hội thông qua tổng số thu cân đối ngân sách trung ương là 729.730 tỷ đồng; tổng số chi cân đối ngân sách trung ương là 902.030 tỷ đồng, trong đó dự toán 254.630 tỷ đồng để bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

- Về Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 55/2010/QH12 về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp:

Từ ngày 01/01/2017 đến hết ngày 31/12/2020, bổ sung vào diện được miễn thuế các đối tượng trước đây chỉ được giảm thuế theo Điều 2 Nghị quyết số 55/2010/QH12, kể cả diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp. Riêng đối với diện tích đất nông nghiệp được Nhà nước giao cho tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị khác đang quản lý nhưng không trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà giao cho tổ chức, cá nhân khác nhận thầu theo hợp đồng để sản xuất nông nghiệp thì thực hiện thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai, trong thời gian Nhà nước chưa thu hồi đất thì phải nộp 100% thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Về Nghị quyết về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020:

Quốc hội đặt ra các mục tiêu chính về cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn này như sau: Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công đạt mức chất lượng tiếp cận 04 nước ASEAN phát triển nhất (ASEAN-4). Tỷ trọng đầu tư nhà nước khoảng 31-34% tổng đầu tư xã hội.

Hàng năm có 30-35% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân hàng năm trên 5,5%, tốc độ tăng năng suất nội ngành đóng góp hơn 60% vào tăng năng suất lao động năm 2020. Đến năm 2020 tỷ trọng lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có chứng chỉ đạt khoảng 25%, tỷ trọng lao động nông nghiệp giảm xuống dưới 40%. Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng

trường bình quân giai đoạn 2016-2020 khoảng 30-35%. Thu hẹp khoảng cách năng lực cạnh tranh quốc gia với ASEAN-4.

Đến năm 2020, giảm tỷ lệ nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng xuống mức dưới 3%. Phấn đấu giảm lãi suất cho vay trung bình trong nước có tính cạnh tranh so với mức lãi suất cho vay trung bình trong nhóm ASEAN-4. Nâng cao quy mô và hiệu quả của thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu chính phủ, thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Đến năm 2020, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt khoảng 70% GDP, dư nợ thị trường trái phiếu đạt 30% GDP. Thoái toàn bộ vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc các ngành không cần Nhà nước sở hữu trên 50% vốn, thoái vốn nhà nước xuống mức sàn quy định đối với các ngành mà Nhà nước sắp xếp, cơ cấu lại vốn đầu tư. Đến năm 2020, có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp; 15.000 hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

- Về Nghị quyết về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020:

Quốc hội đã thông qua tổng thu ngân sách nhà nước cả giai đoạn khoảng 6.864 nghìn tỷ đồng (tăng khoảng 1,65 lần so với giai đoạn 2011-2015); bảo đảm tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước không thấp hơn 23,5% GDP (trong đó thuế, phí, lệ phí khoảng 21% GDP); tỷ trọng thu nội địa bình quân khoảng 84-85% tổng thu ngân sách nhà nước.

Tổng chi ngân sách nhà nước cả giai đoạn khoảng 8.025 nghìn tỷ đồng, trong đó: tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển chiếm bình quân khoảng 25-26% tổng chi ngân sách nhà nước; giảm tỷ trọng chi thường xuyên xuống dưới 64% tổng chi ngân sách nhà nước; tổng chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 tối đa khoảng 2.000 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước cả giai đoạn 2016-2020 không quá 3,9% GDP (trong đó bội chi ngân sách trung ương không quá 3,7% GDP và bội chi ngân sách địa phương không quá 0,2% GDP); phấn đấu giảm mạnh bội chi ngân sách nhà nước để đến năm 2020 không quá 3,5% GDP.

Nợ công hằng năm không quá 65% GDP, nợ Chính phủ không quá 54% GDP, nợ nước ngoài của quốc gia không quá 50% GDP; nghĩa vụ trả nợ nước ngoài của quốc gia dưới 25% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ; nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ (không bao gồm cho vay lại) không quá 25% so với tổng thu ngân sách nhà nước hằng năm.

- Về Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020:

Quốc hội thông qua kế hoạch đầu tư công giai đoạn 5 năm theo hướng tập trung bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, các dự án trọng điểm, cần thiết, cấp bách làm cơ sở đẩy mạnh sự phát triển kinh tế-xã hội của cả nước, có tính kết nối và lan tỏa vùng, miền; khai thác tối đa, sử dụng hiệu quả nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác. Ưu tiên vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cho các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị thiên tai, bão lũ và các vùng có

điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; hỗ trợ về nhà ở đối với hộ người có công với cách mạng; các nhiệm vụ ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục tình trạng hạn hán ở các tỉnh Tây Nguyên và Nam Trung Bộ, xâm nhập mặn ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, sự cố ô nhiễm môi trường biển ở 4 tỉnh miền Trung.

Tổng mức vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 tối đa là 2.000.000 tỷ đồng (vốn ngân sách trung ương là 1.120.000 tỷ đồng, vốn cân đối ngân sách địa phương là 880.000 tỷ đồng); trong đó, bố trí 72.817 tỷ đồng để thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững.

b. Về việc dừng thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận

Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 41/2009/QH12 ngày 25/11/2009 về chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Dự án đã triển khai được một số công việc liên quan đến xây dựng cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư... Tuy nhiên, từ thời điểm đó đến nay, tình hình trong nước và quốc tế có nhiều thay đổi về điều kiện kinh tế-xã hội và trình độ khoa học-công nghệ của Việt Nam hiện nay chưa phù hợp để phát triển điện hạt nhân; mặt khác, hiệu quả kinh tế của Dự án không còn bảo đảm, giá thành điện sản xuất bằng điện hạt nhân cao hơn giá thành sản xuất từ năng lượng khác... nên Chính phủ đã đề nghị Quốc hội xem xét việc dừng thực hiện Dự án này.

Qua biểu quyết, Quốc hội đã thông qua đề nghị của Chính phủ với tỉ lệ đồng thuận cao. Quốc hội yêu cầu Chính phủ báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp khắc phục hậu quả của việc dừng thực hiện Dự án này.

3. Về giám sát tối cao

a. Về xem xét các báo cáo công tác

Theo chương trình, Quốc hội đã dành thời gian xem xét các báo cáo về công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các báo cáo của Chính phủ về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng. Quốc hội cơ bản tán thành với các báo cáo và thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, phân tích sâu sắc những mặt được, tồn tại, hạn chế trong các lĩnh vực công tác này trong năm 2016, chỉ ra nguyên nhân và kiến nghị những biện pháp, giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của ngành tư pháp và công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng.

b. Về giám sát chuyên đề

Quốc hội đã tiến hành giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2010-2015) gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp”. Qua thảo luận, Quốc hội đánh giá qua 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi, nhất là hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật; mô hình sản xuất tập trung bước đầu được

hình thành; thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện; nhận thức của cán bộ, người dân được nâng lên. Xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào sâu rộng trong cả nước với một số kết quả nổi bật là: đến ngày 31/12/2015, cả nước có 1.526 xã (chiếm 17,1% tổng số xã) đạt tiêu chí nông thôn mới, bình quân tiêu chí/xã là 12,9 tiêu chí, tăng 8,2 tiêu chí so với năm 2010³; một số tiêu chí đạt cao như quy hoạch (98,74%), an ninh trật tự (93,7%), điện (82,38%), giáo dục (77,86%), thủy lợi (61,37%), thu nhập (56,48%)...; tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm từ 17,4% năm 2011 xuống 8,2% năm 2015 (bình quân giảm 1,84%/năm); tỷ lệ hộ nghèo ở các huyện nghèo giảm từ 50,07% năm 2011 xuống còn dưới 28% năm 2015⁴. Về nguồn vốn thực hiện Chương trình, trong 5 năm cả nước đã huy động khoảng 851.380 tỷ đồng. Quốc hội đã phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ cho Chương trình giai đoạn 2014-2016 là 15.000 tỷ đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chương trình còn nhiều hạn chế, vướng mắc. Trong đó, đáng lưu ý nhất là tình hình ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện còn chậm, chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ; công tác quy hoạch, xây dựng tiêu chí quốc gia về nông thôn mới chưa hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của mỗi vùng, miền, địa phương; việc áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế; nhiều địa phương có tình trạng lạm thu, thu quá mức so với thu nhập của người dân; vai trò chủ thể của người dân tại nhiều nơi chưa thực sự được phát huy. Vì vậy, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp nhìn chung còn chậm, chưa gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, khan hiếm nước, nước biển dâng, xâm nhập mặn. Phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mới, các mô hình liên doanh, liên kết và thu hút doanh nghiệp còn hạn chế; sự gắn kết giữa công nghiệp và dịch vụ với sản xuất nông nghiệp thiếu chặt chẽ, chưa bền vững; cơ chế, chính sách khuyến khích tích tụ ruộng đất tạo mô hình sản xuất hàng hóa tập trung chưa đủ mạnh; chưa tạo được mối liên kết chặt chẽ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chưa tạo được những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu quốc gia, giá trị gia tăng cao; ô nhiễm môi trường nông thôn đang đặt ra nhiều thách thức.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, yêu cầu Chính phủ tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 để tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình trong giai đoạn tới, phấn đấu đến năm 2020 cả nước có khoảng 40%-50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Hàng năm, Chính phủ báo cáo Quốc

³ Đến nay, đã có 2.061 xã (chiếm 23%) đạt tiêu chí nông thôn mới, có 27 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới.

⁴ Riêng những xã đã đạt tiêu chí nông thôn mới, mức thu nhập bình quân đầu người tăng từ 16 triệu đồng năm 2011 lên đạt 28,4 triệu đồng năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh từ 11,6% xuống còn 3,6%.

hội về kết quả thực hiện hai Nghị quyết này.

c. Về chất vấn

Tại kỳ họp thứ 2, đã có 2.406 ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân cả nước gửi tới Quốc hội; 89 phiếu chất vấn với 100 câu hỏi⁵ của đại biểu Quốc hội gửi đến Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành. Đây là kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa XIV tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn. Trong thời gian 2,5 ngày, Quốc hội đã nghe Thủ tướng Chính phủ và các Bộ trưởng các Bộ: công thương, tài nguyên và môi trường, giáo dục-đào tạo và nội vụ trả lời chất vấn. Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Dam tham gia báo cáo giải trình thêm chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Các phiên họp chất vấn diễn ra trong không khí dân chủ, thẳng thắn, sôi nổi và xây dựng; việc tổ chức chất vấn có những đổi mới so với trước. Tổng cộng đã có hơn 200 lượt đại biểu đặt câu hỏi chất vấn; trong đó, hơn 30 lượt đại biểu đặt câu hỏi đối với Thủ tướng Chính phủ, hơn 35 lượt đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi tranh luận. Phiên chất vấn được truyền hình, phát thanh trực tiếp, đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo cử tri và đồng bào cả nước.

Qua hoạt động chất vấn tại kỳ họp này cho thấy, những nhóm vấn đề được Quốc hội lựa chọn (gồm: lĩnh vực công thương, tài nguyên và môi trường, giáo dục và đào tạo, nội vụ) là xác đáng, phù hợp với thực tế, được cử tri, dư luận xã hội cả nước quan tâm, đánh giá cao. Các thành viên Chính phủ cơ bản nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, thực trạng, ngành, lĩnh vực phụ trách; trả lời đầy đủ, thẳng thắn, giải trình làm rõ nhiều vấn đề đại biểu nêu ra; nghiêm túc nhận trách nhiệm và thể hiện quyết tâm tạo sự chuyển biến tình hình trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại, hạn chế, thách thức cần phải có quyết tâm cao, giải pháp đột phá để khắc phục trong thời gian tới. Đặc biệt, Quốc hội nghiêm khắc phê phán trước Quốc hội và cử tri cả nước đối với ông Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng Bộ công thương nhiệm kỳ 2011-2016 do đã có những vi phạm về công tác cán bộ trong thời gian đảm nhiệm chức vụ nêu trên, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, Bộ công thương, gây nhiều bức xúc trong xã hội.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn, yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt hơn nữa, tạo chuyển biến tích cực đối với những vấn đề vừa được chất vấn; giao Ủy ban thường vụ Quốc hội tiếp tục tổ chức chất vấn tại phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội; giao các cơ quan của Quốc hội tổ chức giám sát việc thực hiện những nội dung được đưa ra chất vấn, tổ chức giải trình về những vấn đề bức xúc nổi lên thuộc lĩnh vực phụ trách nhằm đáp ứng đòi hỏi của đồng bào, cử tri và yêu cầu phát triển của đất nước.

4. Về các vấn đề khác

Ngoài các nội dung nêu trên, Quốc hội cũng đã nghe báo cáo về tình hình Biển

⁵ Số liệu tính đến ngày 14/11/2016.

Đồng, xem xét nghiên cứu nhiều báo cáo quan trọng khác theo chương trình nghị sự. Trong thời gian diễn ra kỳ họp, Quốc hội cũng đã tổ chức quyền góp ủng hộ đồng bào miền Trung bị ảnh hưởng bởi lũ lụt.

III. ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

1. Khẳng định kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV đã ghi dấu về sự đổi mới, sáng tạo, hành động vì lợi ích của nhân dân, của đất nước; thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến phản ánh tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân cả nước trong công tác xây dựng pháp luật, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao.

2. Tuyên truyền nội dung các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua. Công tác xây dựng luật, xây dựng nghị quyết của Quốc hội ngày càng được thực hiện theo hướng đề cao chất lượng, thận trọng, cân nhắc kỹ, bảo đảm tính khả thi cao.

3. Tuyên truyền kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, ngân sách Nhà nước năm 2016, kết quả cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2011 - 2015. Khẳng định những kết quả quan trọng, như: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát, việc cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng đạt được kết quả bước đầu. Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. An sinh xã hội được chú trọng. An ninh quốc phòng được giữ vững. Công tác đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

4. Tuyên truyền mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017. Phân tích làm rõ các giải pháp trọng tâm nhằm phát triển kinh tế bền vững, ổn định, duy trì tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng-an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong năm 2017 và những năm tới. Coi trọng phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình nhân tố mới.

5. Sử dụng linh hoạt các hình thức, phương tiện tuyên truyền, nhất là tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo viên, tuyên truyền miệng; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết một lòng, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; nỗ lực triển khai Nghị quyết về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch tài chính 5 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2017.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG